| | |
|---|---|
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**<br>**XÃ MẬU LÂM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 17/NQ-HĐND | *Mậu Lâm, ngày 31 tháng 12 năm 2025* |

# NGHỊ QUYẾT
## Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2026, xã Mậu Lâm

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MẬU LÂM
## KHÓA XXII, KỲ HỌP THỨ 3

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028;*

*Căn cứ Nghị quyết số 47/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Thanh Hóa năm 2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Nghị quyết số 177/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và ổn định đến năm 2025, tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Nghị quyết số 704/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Nghị quyết số 705/NQ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 02-NQ/ĐH ngày 12/08/2025 của đại hội đại biểu Đảng bộ xã Mậu Lâm lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 05-NQ/ĐU ngày 26/12/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Mậu Lâm về phương hướng nhiệm vụ năm 2026;*

*Xét Tờ trình số 105 /TTr-UBND ngày 15/12/2025 của UBND xã Mậu Lâm về việc đề nghị quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách xã Mậu Lâm năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 16 /BC-KTNS ngày 21/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2026, xã Mậu Lâm với các nội dung chủ yếu như sau:

| | |
|---|---|
| **I. Thu NSNN trên địa bàn:** | **20.883.500.000 đồng** |
| **1. Thu nội địa:** | **20.883.500.000 đồng** |
| 1.1. Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: | 2.000.000.000 đồng |
| 1.2. Thu từ kinh tế cá thể, hộ gia đình | 300.000.000 đồng |
| 1.3. Lệ phí trước bạ : | 2.500.000.000 đồng |
| 1.4. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: | 30.000.000 đồng |
| 1.5. Thuế thu nhập cá nhân: | 500.000.000 đồng |
| 1.6. Thu phí, lệ phí: | 100.000.000 đồng |
| 1.7. Tiền cấp quyền sử dụng đất: | 14.823.500.000 đồng |
| 1.8. Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: | 32.000.000 đồng |
| 1.9. Thu khác ngân sách: | 425.000.000 đồng |
| 1.10. Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản: | 173.000.000 đồng |
| **2. Thu từ dầu thô:** | **0** |
| **3. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu:** | **0** |
| **II. Dự toán thu ngân sách xã:** | **148.514.800.000 đồng** |
| 1. Thu ngân sách xã hưởng theo phân cấp: | 17.139.800.000 đồng |
| - Các khoản thu NS xã hưởng 100 %: | 3.103.000.000 đồng |
| - Các khoản thu NS xã hưởng theo tỷ lệ %: | 14.036.800.000 đồng |
| 2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: | 131.246.000.000 đồng |
| - Bổ sung cân đối: | 131.246.000.000 đồng |
| - Bổ sung mục tiêu | 3.046.000.000 đồng |
| 3. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: | 129.000.000 đồng |
| **III. Dự toán chi ngân sách xã:** | **148.514.800.000 đồng** |
| **1. Tổng chi cân đối ngân sách:** | **145.468.800.000 đồng** |
| 1.1. Chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất: | 13.500.000.000 đồng |
| 1.2. Chi thường xuyên: | 130.031.800.000 đồng |
| - Chi quốc phòng | 2.437.432.000 đồng |
| - Chi an ninh | 1.647.000.000 đồng |
| - Chi giáo dục và đào tạo | 69.460.000.000 đồng |

| | |
|---|---|
| - Chi khoa học công nghệ | 322.000.000 đồng |
| - Chi y tế | 9.022.000.000 đồng |
| - Chi văn hóa thông tin, TDTT | 355.000.000 đồng |
| - Chi bảo vệ môi trường | 200.000.000 đồng |
| - Chi các hoạt động kinh tế | 15.430.000.000 đồng |
| - Chi hoạt động quản lý NN, Đảng, đoàn thể | 21.206.078.000 đồng |
| - Chi đảm bảo xã hội | 9.665.490.000 đồng |
| - Chi khác | 286.800.000 đồng |
| 1.3. Dự phòng ngân sách: | 1.937.000.000 đồng |
| **2. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu thực hiện các chương trình, đề án, chính sách, nhiệm vụ:** | **3.046.000.000 đồng** |

*(Chi tiết có phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân xã:

1. Căn cứ Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật, ban hành quyết định về giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách xã năm 2026. Đề ra các biện pháp quản lý thu có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành và phấn đấu tăng thu ngân sách năm 2026 so với dự toán tỉnh giao để tăng cường nguồn lực cho đầu tư phát triển, đẩy nhanh các dự án trọng điểm nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, các đơn vị dự toán tổ chức, thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; tổ chức thực hiện công khai dự toán đúng quy định; định kỳ báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân xã.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã, khóa XXII, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

***Nơi nhận:***
- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (Báo cáo);
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND xã;
- Uỷ ban nhân dân xã;
- Văn phòng Đảng ủy; HĐND & UBND;
- Các phòng, ban, ngành cấp xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, HĐ.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Cường**